SAO Y; Thanh tra; 03/01/2024 14:03:13 +07:00

UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA **THANH TRA THÀNH PHỐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01 /QĐ-TTTP	*Biên hòa, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024 của Thanh tra thành phố Biên Hòa

CHÁNH THANH TRA THÀNH PHỐ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Thanh tra thành phố Biên Hòa (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Toàn bộ các bộ cơ quan Thanh tra thành phố thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (thực hiện);
- UBND thành phố (báo cáo);
- Phòng TCKH thành phố;
- Lưu: VT.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Kim Bích Huyên

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Thanh tra thành phố Biên Hòa

Chương: 637

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-TTTP ngày 03 / 01 / 2024 của Thanh tra thành phố Biên Hòa)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	**Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí**	
I	**Số thu phí, lệ phí**	
1	Lệ phí	
	Lệ phí…	
	Lệ phí…	
2	Phí	
	Phí …	
	Phí …	
II	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	
1	***Chi sự nghiệp……..***	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	***Chi quản lý hành chính***	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	**Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước**	
1	***Lệ phí***	
	Lệ phí…	
	Lệ phí…	
2	Phí	
	Phí …	
	Phí …	
B	**Dự toán chi ngân sách nhà nước**	**2.502.900.000**
I	**Nguồn ngân sách trong nước**	**2.502.900.000**
1	**Chi quản lý hành chính**	**2.502.900.000**
1.1	**Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ**	**2.304.000.000**
	Thanh toán cá nhân	1.494.000.000
	Kinh phí hoạt động thường xuyên	810.000.000
1.2	**Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ**	**198.900.000**
	Trang phục thanh tra	76.500.000
	Hỗ trợ giải quyết đơn và tiếp công dân	108.000.000
	Kinh phí hỗ trợ tết Nguyên đán	14.400.000